

Số: 396/QĐ-TC

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 6 năm 1977

QUYẾT ĐỊNH

VỀ CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ
HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN KỸ THUẬT, HỢP LÝ HÓA SẢN XUẤT
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban hành chính các cấp, ngày 27-10-1962 ;

- Căn cứ Nghị định 20-CP ngày 8-2-1965 của Hội đồng Chính phủ, ban hành “Điều lệ khen thưởng sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, cải tiến nghiệp vụ công tác” và các thông tư hướng dẫn : số 05/LĐ/TT ngày 29-4-1965 của Bộ Lao động, số 21TC/CNKT ngày 21-8-1965 của Bộ Tài chính, số 567/KHKT/SKPM ngày 9-7-1966 của Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước ;

- Căn cứ thông tư số 09/TT-TĐ/TCD ngày 18-4-1977 hướng dẫn hoạt động phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất ở các tỉnh phía Nam và tình hình đặc điểm của Thành phố Hồ Chí Minh ;

- Theo đề nghị của ông Trưởng Ban khoa học và kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Nay ban hành kèm theo quyết định này “Quy định về tổ chức và quản lý hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, tại Thành phố Hồ Chí Minh”.

Điều 2.- Ông Trưởng Ban Khoa học và kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện quy định này.

Điều 3.- Các ông Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, thủ trưởng các ủy ban, sở, ngành, căn cứ quyết định thi hành.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
VÕ THÀNH CÔNG

QUY ĐỊNH

VỀ TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN KỸ THUẬT, HỢP LÝ HÓA SẢN XUẤT TRONG CÁC ĐƠN VỊ CƠ SỞ THUỘC THÀNH PHỐ (Ban hành kèm theo quyết định số 396/QĐ-TC ngày 3-6-1977)

Căn cứ điều lệ khen thưởng sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất ban hành kèm theo nghị định 20-CP ngày 8-2-1965 của Hội đồng Chính phủ và các thông tư hướng dẫn :

- Số 567/KHKT/SKPM của Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước ;
- Số 05/LĐ/TT của Bộ Lao động ;
- Số 21/TC/CNKT của Bộ Tài chính ;

Theo tinh thần thông tư số 09TT/TĐ/TCD ngày 18-4-1977, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành bản Quy định này nhằm thống nhất việc chỉ đạo và quản lý hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất trong phạm vi toàn Thành phố, thực hiện đúng đắn các chế độ chính sách của Nhà nước.

Hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất là một hoạt động sáng tạo kỹ thuật, có tính chất quần chúng rộng rãi, thể hiện mối quan hệ mật thiết giữa khoa học, kỹ thuật và thực tiễn sản xuất. Các tổ chức chính quyền cần phối hợp chặt chẽ với tổ chức Công đoàn và Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh các cấp trong thành phố, đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị và tư tưởng, động viên khuyến khích tất cả những người lao động, cán bộ, công nhân viên chức, cán bộ khoa học và kỹ thuật, cán bộ quản lý kinh tế, hoạt động ở bất kỳ lãnh vực nào, nâng cao tinh thần tự lực, tự cường, mạnh mẽ tiến quân vào khoa học và kỹ thuật, phát huy trí sáng tạo trong lao động sản xuất và công tác.

CHƯƠNG I

TỔ CHỨC CHỈ ĐẠO HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN KỸ THUẬT, HỢP LÝ HÓA SẢN XUẤT

Điều 1.- Đơn vị cơ sở.

1.- Thủ trưởng các đơn vị cơ sở trực tiếp chịu trách nhiệm về sự phát triển toàn diện hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất trong đơn vị bao gồm các nhiệm vụ sau :

- Thực hiện và chấp hành nghiêm chỉnh các chế độ, chính sách, các thông tư, chỉ thị của Nhà nước và của Thành phố về công tác tổ chức và quản lý hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất ;

- Đề ra nội dung, phương hướng cho hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất trong đơn vị ;

- Phối hợp chặt chẽ với Công đoàn và Đoàn thanh niên cơ sở, tiến hành những biện pháp thích hợp, nhằm tổ chức động viên quần chúng phát huy sáng kiến, hướng dẫn và tạo mọi điều kiện cho quần chúng trong đơn vị đề xuất và áp dụng sáng kiến ;

- Xây dựng hệ thống trách nhiệm về công tác quản lý hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất ở các bộ phận hữu quan trong đơn vị và thường xuyên theo dõi, kiểm tra hoạt động này ;

- Giải quyết mọi khiếu nại của quần chúng về hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất trong đơn vị.

2.- Cơ quan giúp thủ trưởng đơn vị cơ sở chỉ đạo hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất là Phòng Kỹ thuật và Hội đồng sáng kiến của đơn vị.

a/ Phòng Kỹ thuật – có nhiệm vụ :

- Chương trình đề tài cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất ;
- Kế hoạch thực nghiệm và áp dụng các sáng kiến ;

** Quản lý :*

- Có hệ thống hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất bao gồm việc tổ chức đăng ký, xét công nhận, xét thưởng, v.v... ;

- Tiến hành những biện pháp cần thiết, nhằm giúp tác giả nghiên cứu thực nghiệm, hoàn thiện và áp dụng sáng kiến ;

- Phổ biến các chế độ, chính sách về hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, tổ chức thông tin giới thiệu các sáng kiến có khả năng áp dụng rộng rãi trong nội bộ xí nghiệp ;

- Tổng hợp tình hình hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, đề kiến nghị với thủ trưởng đơn vị những biện pháp cần thiết, thúc đẩy hoạt động này phát triển toàn diện và báo cáo định kỳ lên cơ quan quản lý cấp trên.

Phòng kỹ thuật phải phân công một cán bộ chuyên trách hay kiêm nhiệm công tác sáng kiến.

Ở những đơn vị chưa có Phòng Kỹ thuật các công việc trên đây sẽ do một cán bộ có trình độ và năng lực phụ trách, chịu sự chỉ đạo trực tiếp của thủ trưởng đơn vị.

b/ Hội đồng sáng kiến của đơn vị là một tổ chức tư vấn được thành lập nhằm giúp thủ trưởng đơn vị xem xét và quyết định những vấn đề quan trọng về hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất

** Thành phần* của Hội đồng sáng kiến bao gồm :

- Thủ trưởng đơn vị, Chủ tịch (ở các xí nghiệp, Phó giám đốc kỹ thuật là chủ tịch),

- Đại diện Ban chấp hành Công đoàn cơ sở, Phó chủ tịch,

- Đại diện Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Ủy viên,

- Trưởng (Phó) Phòng kỹ thuật, Ủy viên,

- Cán bộ phụ trách sáng kiến của đơn vị, thơ ký.

Ở những đơn vị quy mô lớn, có thể thêm :

- Trưởng (Phó) Phòng Lao động tiền lương, Ủy viên.

Khi họp xét công nhận và khen thưởng cho những sáng kiến có nội dung phức tạp, Chủ tịch Hội đồng sáng kiến có thể mời thêm cán bộ phụ trách bộ phận có sáng kiến hoặc áp dụng sáng kiến và những cán bộ kỹ thuật, công nhân có nhiều kinh nghiệm liên quan đến nội dung của sáng kiến, tham dự.

* Nhiệm vụ của Hội đồng sáng kiến là :

- Xét và kiến nghị với thủ trưởng đơn vị để công nhận hoặc không công nhận giải pháp đã đăng ký là sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, đánh giá hiệu quả kinh tế kỹ thuật và khả năng áp dụng của sáng kiến đó, dự kiến mức khen thưởng cho tác giả và những người tham gia thực nghiệm và áp dụng sáng kiến.

- Nghiên cứu và kiến nghị những biện pháp nhằm thúc đẩy hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất phát triển một cách có kế hoạch, phục vụ thiết thực cho sản xuất và công tác của đơn vị.

- Xem xét và đề xuất ý kiến giải quyết các khiếu nại của quần chúng về những vấn đề liên quan đến việc thực hiện chế độ, chính sách trong hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất.

Điều 2.- Ủy ban nhân dân Thành phố

1.- Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo và quản lý hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất trong toàn thành phố.

2.- Ban Khoa học và kỹ thuật và Hội đồng sáng kiến Thành phố là các tổ chức giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân trong công tác này.

a/Ban Khoa học và kỹ thuật thành phố có những nhiệm vụ :

- Dự thảo và trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành những chỉ thị nhằm hướng dẫn và tổ chức việc thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về công tác quản lý, hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất cho phù hợp với tình hình của thành phố.

- Nghiên cứu phương hướng và nội dung hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất trong thành phố.

- Phối hợp chặt chẽ với Liên hiệp Công đoàn Thành phố và Thành đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, tiến hành những biện pháp tổ chức, nhằm động viên phong trào quần chúng thúc đẩy hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất.

-Tổ chức việc xem xét và đánh giá các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất thuộc diện thành phố quản lý để kiến nghị lên Ủy ban nhân dân Thành phố hay Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước khen thưởng.

-Tổ chức thông tin sáng kiến trong phạm vi thành phố, chọn lọc phổ biến những sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất có khả năng áp dụng ở nhiều cơ quan, xí nghiệp trong thành phố, báo cáo lên Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước những sáng kiến có khả năng áp dụng trong cả nước.

-Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ công tác quản lý hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất để nâng cao trình độ cho những cán bộ phụ trách công tác sáng kiến của các đơn vị cơ sở.

-Theo dõi tình hình và tổng kết báo cáo hoạt động cải tiến kỹ thuật cho Ủy ban nhân dân Thành phố và Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước.

Thường trực Hội đồng sáng kiến Thành phố.

b/Hội đồng sáng kiến Thành phố là một tổ chức tư vấn được thành lập nhằm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét và quyết định những vấn đề quan trọng trong hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất.

*Thành phần Hội đồng sáng kiến Thành phố bao gồm :

-Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, phụ trách công tác khoa học và kỹ thuật, Chủ tịch.

-Phó Ban Khoa học và kỹ thuật Thành phố, phụ trách chỉ đạo hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, Phó Chủ tịch/thường trực.

-Đại diện Liên hiệp Công đoàn Thành phố, Phó chủ tịch.

-Đại diện Thành đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, ủy viên.

-Trưởng (Phó) Phòng quản lý sáng chế phát minh thuộc Ban Khoa học và kỹ thuật Thành phố, Thư ký.

Khi họp xét khen thưởng các sáng kiến, hoặc bàn bạc để trình Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định những vấn đề liên quan đến sở, ban, ngành nào thì Chủ tịch Hội đồng sáng kiến Thành phố mời đại diện các cơ quan đó tham dự.

* Nhiệm vụ của Hội đồng sáng kiến Thành phố :

- Nghiên cứu và kiến nghị với Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về phương hướng nội dung và những chủ trương, biện pháp tổ chức nhằm chỉ đạo thúc đẩy hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất trong thành phố.

- Xác nhận hiệu quả kinh tế - kỹ thuật và kiến nghị lên Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố mức khen, mức thưởng cho những sáng kiến thuộc diện phân cấp của Thành phố.

- Xem xét và đề xuất hướng giải quyết các trường hợp khiếu nại.

Điều 3 :

Giám đốc các sở, ngành chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố về sự phát triển toàn diện hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất trong các cơ quan xí nghiệp thuộc sở, ngành mình quản lý.

Cơ quan giúp giám đốc sở, ngành, trong việc tổ chức chỉ đạo hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất là Phòng kỹ thuật của sở, ngành.

Phòng Kỹ thuật có nhiệm vụ :

- Xét và kiến nghị với Giám đốc sở, ngành mức khen thưởng cho những sáng kiến thuộc diện được phân cấp.

- Tổ chức thông tin sáng kiến trong nội bộ ngành và báo cáo lên Ban Khoa học và kỹ thuật Thành phố những sáng kiến có khả năng áp dụng ở các đơn vị thuộc các ngành khác trong thành phố.

- Hướng dẫn các đơn vị cơ sở trong ngành tổ chức triển khai công tác sáng kiến, chỉ đạo về phương hướng và kế hoạch hoạt động sáng kiến của ngành.

Thường xuyên kiểm tra các đơn vị cơ sở về mặt quản lý hoạt động sáng kiến và kiến nghị với thủ trưởng đơn vị những biện pháp cần áp dụng để thúc đẩy toàn diện hoạt động này.

- Tổng hợp tình hình hoạt động sáng kiến trong ngành báo cáo về Ban Khoa học và kỹ thuật Thành phố.

*CHƯƠNG II***QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN KỸ THUẬT,****HỢP LÝ HÓA SẢN XUẤT****A.- KẾ HOẠCH HÓA****Điều 4 :**

Kế hoạch hóa hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất là một bộ phận của kế hoạch khoa học và kỹ thuật nhằm hướng mọi nỗ lực sáng tạo của quần chúng vào việc giải quyết các nhiệm vụ quan trọng và cấp thiết của đơn vị, sử dụng triệt để và có lợi nhất mọi sáng kiến của quần chúng, đáp ứng đúng yêu cầu phát triển sản xuất, phát triển khoa học và kỹ thuật của đơn vị. Thủ trưởng các cơ quan xí nghiệp, đặc biệt là cơ sở sản xuất, cần coi trọng việc chỉ đạo thực hiện công tác này.

Nội dung kế hoạch hoá hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất bao gồm :

- Chương trình đề tài cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất,

- Kế hoạch thực nghiệm và áp dụng sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất,

- Kế hoạch các biện pháp tổ chức quần chúng.

Điều 5.- Chương trình đề tài cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất

Chương trình đề tài bao gồm những nhiệm vụ nảy sinh từ yêu cầu phát triển sản xuất, phát triển khoa học và kỹ thuật ; cải thiện điều kiện làm việc, điều kiện sống, điều kiện bảo vệ sức khoẻ và an toàn lao động của đơn vị. Những nhiệm vụ này là những nhiệm vụ chưa có giải pháp cụ thể được nêu ra để huy động quần chúng tự nguyện nghiên cứu giải quyết ngoài nghĩa vụ công tác chuyên môn hàng ngày của mình.

Chương trình đề tài cần phải được bổ sung thường xuyên trong quá trình sản xuất, công tác nếu có nảy sinh những vấn đề mới cần tập trung trí tuệ sáng tạo của quần chúng để giải quyết.

Điều 6.- Kế hoạch thực nghiệm và áp dụng sáng kiến

Những sáng kiến đã được đơn vị công nhận phải được đưa vào kế hoạch áp dụng tiên bộ kỹ thuật của đơn vị để thực nghiệm và áp dụng.

Những sáng kiến mà tác giả hoặc phân xưởng có thể tự lực tổ chức thực nghiệm và áp dụng thì thủ trưởng đơn vị giao cho tác giả hoặc phân xưởng đó đảm nhận, có theo dõi và giúp đỡ.

Việc cân đối về mặt lao động, vật tư, tài chánh tiến hành như mọi biện pháp kỹ thuật khác của phân xưởng.

Kế hoạch thực nghiệm và áp dụng sáng kiến được bổ sung thường xuyên đảm bảo mọi sáng kiến có giá trị của quần chúng đều được áp dụng kịp thời vào sản xuất và công tác của đơn vị.

Điều 7.- Kế hoạch các biện pháp vận động quần chúng

Kế hoạch này bao gồm các biện pháp cụ thể trong từng thời kỳ kế hoạch, nhằm động viên giúp đỡ đông đảo quần chúng tham gia thực tiễn chương trình đề tài và kế hoạch thực nghiệm và áp dụng sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất của đơn vị.

Mỗi biện pháp ghi trong kế hoạch phải định rõ thời gian thực hiện, các bộ phận chịu trách nhiệm thực hiện, các bộ phận phối hợp và những phương tiện, kinh phí cần thiết.

Dự thảo kế hoạch được đưa ra bàn bạc tại Hội đồng sáng kiến trước khi trình thủ trưởng đơn vị quyết định.

B.- THỦ TỤC

QUẢN LÝ SÁNG KIẾN CẢI TIẾN KỸ THUẬT, HỢP LÝ HOÁ SẢN XUẤT

Điều 8.- Đăng ký

Đăng ký sáng kiến là thủ tục bắt buộc để đơn vị có cơ sở xác nhận quyền tác giả, đồng thời qua đó sớm nắm được ý đồ của tác giả để có biện pháp giúp đỡ, nghiên cứu, hoàn thiện sáng kiến.

Những người làm việc trong các cơ quan, xí nghiệp Nhà nước và các xí nghiệp công tư hợp doanh có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất, muốn được công nhận, phải làm bằng đăng ký theo mẫu số 1 kèm theo bản quy định này và nộp cho cơ quan xí nghiệp nơi mình làm việc. Trường hợp nội dung sáng kiến không liên quan đến nhiệm vụ sản xuất công tác của nơi mình làm việc, tác giả có thể nộp cho đơn vị khác, nếu xét thấy nơi đó có khả năng áp dụng sáng kiến của mình.

Khi sáng kiến có nội dung đơn giản, hoặc tác giả không đủ trình độ viết bản đăng ký, cán bộ phụ trách công tác sáng kiến ở đơn vị có thể viết giúp bản đăng ký theo mẫu quy định nhưng phải có chữ ký xác nhận của người đề xuất.

Đơn vị nhận đăng ký phải ghi vào sổ đăng ký sáng kiến của đơn vị và cấp giấy biên nhận cho tác giả.

Khi có nhiều sáng kiến có nội dung trùng nhau được đăng ký trong những thời gian khác nhau thì quyền tác giả sẽ dành cho người đăng ký trước tiên.

Những người không làm việc ở cơ quan, xí nghiệp Nhà nước có quyền đăng ký sáng kiến qua Ban Khoa học và kỹ thuật Thành phố. Ban Khoa học và kỹ thuật Thành phố xem xét và thông báo cho cơ quan, xí nghiệp có khả năng áp dụng sáng kiến để áp dụng. Đơn vị này sẽ cấp giấy chứng nhận cho tác giả và sau 6 tháng áp dụng sẽ tính toán và trả tiền thưởng theo chế độ khen thưởng sáng kiến của Nhà nước.

Điều 9.- Xét công nhận sáng kiến

Một cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất phải đảm bảo những tiêu chuẩn sau đây :

1)- Nêu được giải pháp cụ thể cho một nhiệm vụ kỹ thuật hoặc nhiệm vụ tổ chức sản xuất của đơn vị.

2)- Giải pháp nêu ra phải có tính mới đối với đơn vị đăng ký, nghĩa là :

- Chưa được đơn vị áp dụng trong sản xuất, công tác ;
- Chưa được đơn vị hoặc cơ quan quản lý cấp trên quy định thành biện pháp hoặc thành tiêu chuẩn định mức bắt buộc ;
- Chưa được giới thiệu bằng văn bản hoặc qua các tạp chí thông tin chuyên ngành, qua các triển lãm ;
- Không trùng nội dung với một sáng kiến đã được đăng ký.

Giải pháp phải có tính sáng tạo và tiến bộ so với điều kiện hiện tại của đơn vị và trình độ, chức trách của người đề xuất. Một giải pháp tuy mới, nhưng không tiến bộ so với những giải pháp đã hoặc đang được áp dụng trong

đơn vị, hoặc nếu vì mọi người (với trình độ chuyên môn trung bình và có tinh thần trách nhiệm) đều làm được, thì không thể được công nhận là sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất.

3)- Giải pháp khi áp dụng phải mang lại lợi ích thực tế : lợi ích có thể tính toán được thành tiền, tiền làm lợi hay tiền tiết kiệm hoặc có những tác dụng kinh tế kỹ thuật như nâng cao hiệu quả công tác, chất lượng sản phẩm, cải thiện điều kiện làm việc, điều kiện sinh hoạt, bảo đảm sức khoẻ và an toàn lao động, ...

Để xét công nhận một sáng kiến, cần đánh giá những lợi ích của giải pháp đưa ra trên cơ sở phân tích khoa học. Việc đánh giá lợi ích thực tế của sáng kiến để làm căn cứ xét thưởng cho tác giả, tiến hành sau khi sáng kiến được chính thức áp dụng vào sản xuất công tác hoặc sau khi kết thúc 6 tháng áp dụng đầu tiên.

Đối với những giải pháp mà Hội đồng sáng kiến đơn vị thấy cần phải qua thực nghiệm hoặc áp dụng thử mới có thể kết luận công nhận hay không công nhận là sáng kiến, cần phải đưa ngay vào kế hoạch thực nghiệm và áp dụng sớm. Sau khi thực nghiệm hoặc áp dụng thử, Phòng Kỹ thuật cần tiến hành đánh giá xác minh kết quả và tổ chức xét công nhận như những sáng kiến khác.

Những giải pháp do cán bộ kỹ thuật đề xuất nhằm :

- Thay đổi các bản thiết kế, các đồ án thi công, quy trình công nghệ do người khác làm ra đã được cấp có thẩm quyền ký duyệt để thực hiện.

- Tự trang, tự chế máy móc thiết bị, dụng cụ đồ gá, chế tạo sản phẩm mới.

- Cải tiến máy móc, thiết bị dụng cụ, thay đổi phương án thi công, quy trình công nghệ hiện đang được áp dụng trong đơn vị, nếu không thuộc những nhiệm vụ công tác được giao theo kế hoạch công tác chuyên môn hằng ngày của người đề xuất, đều thuộc diện xét để công nhận là sáng kiến cải tiến kỹ thuật. Căn cứ vào các tiêu chuẩn nêu trên, khi được công nhận là sáng kiến, tác giả giải pháp đó sẽ được hưởng mọi quyền lợi như người có sáng kiến khác.

Những giải pháp do cá nhân hoặc tập thể đề ra trong quá trình nghiên cứu khoa học và kỹ thuật theo kế hoạch công tác chuyên môn hằng ngày, không thuộc diện được xét công nhận là sáng kiến.

Điều 10.- Giấy chứng nhận sáng kiến

Nếu giải pháp đã đăng ký, được công nhận là sáng kiến thì đơn vị phải cấp cho tác giả giấy chứng nhận sáng kiến được làm theo mẫu 2 của quy định này và trao cho tác giả ngay sau khi sáng kiến được công nhận. Trường hợp sáng kiến do nhiều người đề ra thì giấy chứng nhận được cấp cho từng người, trong đó ghi rõ họ tên của những người cùng tham gia.

Giấy chứng nhận sáng kiến chỉ có giá trị trong phạm vi nội bộ cơ quan xí nghiệp.

Nếu giải pháp đã đăng ký không được công nhận là sáng kiến thì cơ quan xí nghiệp phải thông báo bằng văn bản cho người nộp đăng ký, trong đó nêu rõ lý do cụ thể.

Điều 11.- Thực nghiệm và áp dụng sáng kiến

Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm tổ chức thực nghiệm và áp dụng một cách nhanh chóng và có lợi nhất mọi sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất do đơn vị công nhận, đồng thời tổ chức áp dụng những sáng kiến do cấp trên phổ biến, vào sản xuất, công tác của đơn vị.

Quyết định áp dụng sáng kiến vào sản xuất, công tác, phải ghi rõ ngày bắt đầu áp dụng, các bộ phận hoặc cá nhân có trách nhiệm áp dụng và các điều kiện kinh tế kỹ thuật cần thiết, theo mẫu số 3.

Nếu việc áp dụng một sáng kiến dẫn đến thay đổi các tiêu chuẩn định mức hiện có của đơn vị thì trước khi áp dụng phải có ý kiến thoả thuận của cơ quan ban hành tiêu chuẩn định mức đó. Nếu việc áp dụng sáng kiến làm tăng năng suất lao động thì việc tính lượng sản phẩm vẫn theo định mức cũ trong thời gian 3 tháng kể từ ngày có quy định áp dụng sáng kiến. Hết thời hạn trên, định mức lao động mới sẽ trở thành bắt buộc đối với toàn đơn vị.

Điều 12.- Phổ biến sáng kiến

Nếu sáng kiến có khả năng áp dụng ở nhiều đơn vị khác trong ngành thì cơ quan, xí nghiệp phải báo cáo lên sở, ngành chủ quản ; sở, ngành có trách nhiệm phổ biến rộng rãi để áp dụng sáng kiến đó trong toàn ngành.

Nếu sáng kiến có khả năng áp dụng ở những đơn vị thuộc ngành khác, thì sở, ngành phải báo cáo lên Ban Khoa học và kỹ thuật Thành phố, cơ quan này có trách nhiệm phổ biến để áp dụng rộng rãi sáng kiến đó trong toàn thành phố, đơn vị có sáng kiến cần tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các đơn vị khác học tập, áp dụng sáng kiến của đơn vị mình như cung cấp tài liệu, phổ biến kinh nghiệm áp dụng, cử người giúp đỡ, v.v...

Với những sáng kiến quan trọng, có lợi ích rõ rệt mà nhiều đơn vị có khả năng áp dụng, Phòng Kỹ thuật, Sở, Ngành, Ban Khoa học và kỹ thuật Thành phố cần kiến nghị với Giám đốc sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố có biện pháp bắt buộc các đơn vị phải áp dụng (như đưa vào các tiêu chuẩn, định mức của ngành hoặc địa phương)...

Điều 13.- Xét và quyết định mức thưởng

a) Phương pháp tiến hành xét thưởng

Để đảm bảo việc xét thưởng kịp thời chính xác đúng theo điều lệ khen thưởng sáng kiến, Phòng Kỹ thuật của đơn vị phải theo dõi chặt chẽ kết quả ngay từ khi sáng kiến được chính thức áp dụng vào sản xuất, công tác.

Sau 1 tháng áp dụng, cán bộ sáng kiến, căn cứ vào kết quả đã đạt được và chỉ tiêu kế hoạch sản xuất của đơn vị, dự tính số tiền làm lợi trong 6 tháng để đối chiếu với bản thưởng và xác định mức thưởng.

- Đối với những sáng kiến có mức thưởng từ 25 đồng trở xuống, Hội đồng sáng kiến đơn vị cơ sở xét và kiến nghị với thủ trưởng đơn vị quyết định mức thưởng ; tiền thưởng sẽ trả hết một lần cho tác giả.

- Đối với những sáng kiến có mức thưởng từ 25 đồng trở lên, Hội đồng sáng kiến kiến nghị với thủ trưởng số tiền thưởng trước cho tác giả bằng 20% số tiền thưởng dự tính nhưng không ít hơn 25 đồng và không vượt quá 70 đồng. Số tiền này sẽ được khấu trừ vào tổng số tiền thưởng phải trả cho tác giả.

Sau 6 tháng áp dụng hoặc sau khi kết thúc việc áp dụng (nếu sáng kiến chỉ áp dụng dưới 6 tháng), cán bộ phụ trách công tác sáng kiến tính tiền làm lợi thực tế cho đơn vị và xác định những lợi ích khác do áp dụng sáng kiến mang lại để Hội đồng sáng kiến làm cơ sở xét và kiến nghị với thủ trưởng đơn vị mức thưởng cho tác giả.

Quyết định khen thưởng của thủ trưởng đơn vị làm theo mẫu 4 của bản quy định này.

b) Cách vận dụng bảng thưởng

Theo điều 9 của điều lệ khen thưởng sáng kiến (ban hành kèm theo nghị định 20-CP), có 6 bậc thưởng. Ở mỗi bậc, ứng với một khoản tiền làm lợi nhất định, có 1 khoản tiền thưởng tương ứng. Phải tính mức thưởng trung bình theo công thức sau, để làm căn cứ xét thưởng :

$$MTtb = \frac{(TTmax - TTmin)}{(TLmax - TLmin)} \times (TLtté - TLmin) + TTmin$$

MTtb : Mức thưởng trung bình.

TTmax và TTmin : tiền thưởng cao nhất và thấp nhất trong bậc.

TLmax, TLmin, TLtté : tiền làm lợi cao nhất và thấp nhất trong bậc và tiền làm lợi thực tế.

- Nếu sáng kiến có nội dung phức tạp, đòi hỏi tác giả phải có nhiều cố gắng trong việc nghiên cứu đề xuất cũng như trong việc hoàn thiện đề nghị (như có tính toán, thiết kế, có bản vẽ, mô hình) thì có thể thưởng cho tác giả trên mức trung bình, nhưng không quá mức tối đa của bậc.

- Nếu sáng kiến có nội dung đơn giản thì có thể thưởng cho tác giả dưới mức trung bình nhưng không thấp hơn mức tối thiểu của bậc.

Đối với những sáng kiến mà tiền làm lợi tính được chỉ phản ánh một phần giá trị thực của đề nghị hoặc những sáng kiến mà lợi ích không tính thành tiền được thì khi xét thưởng, Hội đồng sáng kiến cần phân tích đầy đủ

các mặt lợi ích như giá trị khoa học và kỹ thuật, mức nâng cao hiệu quả công tác, chất lượng sản phẩm, cải thiện điều kiện làm việc, điều kiện sinh hoạt, điều kiện bảo vệ sức khoẻ, bảo vệ an toàn lao động, giải quyết khó khăn, đảm bảo sản xuất, công tác, v.v... để làm căn cứ xét và quyết định mức thưởng.

Điều 14.- Sáng kiến hợp lý hoá sản xuất của cán bộ quản lý

Theo điều 16 của Điều lệ khen thưởng của Hội đồng Chính phủ, những sáng kiến hợp lý hoá sản xuất của cán bộ quản lý nhằm sử dụng hợp lý hơn, có hiệu quả hơn những phương tiện lao động hoặc lực lượng lao động hiện có trong đơn vị do cán bộ đó phụ trách như bố trí lại lực lượng lao động, sắp xếp lại máy móc thiết bị, cải tiến cách cung cấp vật tư, giao nộp sản phẩm, cải tiến phương án vận chuyển, bốc xếp... nếu có giá trị làm lợi lớn thì đơn vị tổ chức xét thưởng như trường hợp bình thường khác, sau đó đề nghị lên Hội đồng sáng kiến Thành phố xét và kiến nghị mức thưởng.

Điều 15.- Khen thưởng cán bộ kỹ thuật hoàn thành xuất sắc các đề tài khoa học và kỹ thuật được giao

Căn cứ điều 15 của Điều lệ khen thưởng sáng kiến của Hội đồng Chính phủ (20-CP) cho những cán bộ kỹ thuật được giao nhiệm vụ nghiên cứu một đề tài khoa học và kỹ thuật, nếu đạt giá trị khoa học và kỹ thuật cao, mang lại lợi ích lớn phải được xét thưởng, mức thưởng cao nhất cho một đề tài không quá 1.000 đồng.

Thủ tục xét và quyết định mức thưởng được tiến hành như đối với một sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất.

Đề tài khoa học và kỹ thuật được xét khen thưởng, được tính vào tiêu chuẩn thi đua của người nghiên cứu như một sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất.

Điều 16.- Khen thưởng những người áp dụng thành công các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất

Những người áp dụng có sáng tạo hoặc đạt kết quả xuất sắc những sáng kiến do cấp trên hay các đơn vị khác phổ biến, hoặc đã được đăng trong các bản tin, các tạp chí thông tin chuyên ngành cũng được xét thưởng. Mức thưởng cho những người áp dụng nói trên cao nhất không quá 50% mức thưởng cho tác giả của sáng kiến có số tiền làm lợi tương đương.

Những người được chính thức phân công áp dụng sáng kiến không được xét thưởng.

Điều 17.- Khen thưởng những người tham gia thực nghiệm và chuẩn bị áp dụng sáng kiến (những người hỗ trợ sáng kiến)

Những người được phân công giúp đỡ tác giả giải quyết những vấn đề kỹ thuật hoặc tham gia trực tiếp trong quá trình thực nghiệm và chuẩn bị áp dụng sáng kiến như tính toán, thiết kế, thí nghiệm, làm vật mẫu, mô hình,... sau khi áp dụng sáng kiến có kết quả, cũng được xét thưởng.

Mức thưởng cao nhất không quá 25% số tiền thưởng cho tác giả của sáng kiến và không lấy trong tiền thưởng cho tác giả. Sau khi quyết định mức thưởng cho tác giả, Hội đồng sáng kiến căn cứ vào mức độ phức tạp của sáng kiến và những khó khăn cần giải quyết trong quá trình thực nghiệm và chuẩn bị áp dụng, quyết định tỷ lệ khen thưởng thích đáng cho những người hỗ trợ sáng kiến.

Những người được giao nhiệm vụ gia công các chi tiết theo bản vẽ thiết kế, như một công tác chuyên môn hàng ngày, không nằm trong diện được xét thưởng.

Điều 18.- Phân cấp quyết định mức thưởng

Quyền hạn quyết định mức thưởng quy định như sau :

- Thủ trưởng cơ quan, xí nghiệp (tuỳ theo quy mô của xí nghiệp) có quyền quyết định mức thưởng cao nhất đến bậc 2 (theo điều 9 bảng thưởng - Điều lệ khen thưởng sáng kiến của Hội đồng Chính phủ).

- Giám đốc sở được quyền quyết định mức thưởng đến bậc 3.

- Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định mức thưởng đến bậc 4.

Những sáng kiến có mức thưởng từ bậc 5 trở lên, Ban Khoa học và kỹ thuật Thành phố tiến hành đánh giá nhận xét và báo cáo lên Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước để quyết định mức thưởng.

Mọi sáng kiến chuyển lên cấp trên đều phải được đánh giá ở Hội đồng sáng kiến cơ sở. Hồ sơ chuyển lên để xét thưởng gồm có : bản sao đăng ký sáng kiến, bảng tính toán tiền làm lợi, biên bản xét thưởng của Hội đồng sáng kiến và đề nghị khen thưởng của thủ trưởng đơn vị.

Điều 19.- Tổ chức xét thưởng sáng kiến

a) Ở cấp Sở, Ngành

Phòng kỹ thuật của sở, ngành có trách nhiệm giúp Giám đốc các sở, ngành xét và quyết định mức khen, thưởng cho các sáng kiến thuộc diện được phân cấp. Sau khi kiểm tra lại việc tính toán tiền làm lợi, Phòng Kỹ thuật có thể tham khảo ý kiến một số chuyên gia trong ngành để xác định giá trị kinh tế - kỹ thuật của sáng kiến và trình Giám đốc sở quyết định mức thưởng.

Những sáng kiến trên bậc 3, Sở cần ghi rõ nhận xét đánh giá của mình trong hồ sơ chuyển lên Ban Khoa học và kỹ thuật Thành phố.

b) Xét thưởng sáng kiến ở cấp Thành phố

Ban Khoa học và kỹ thuật Thành phố có trách nhiệm xét thưởng cho :

- Những sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất từ bậc 4 trở lên.

- Những sáng kiến hợp lý hoá sản xuất của cán bộ quản lý từ cấp phó phân xưởng trưởng, phó phòng, ban trở lên.

Để việc đánh giá sáng kiến có đủ cơ sở phân tích lý luận khoa học, sau khi nhận được hồ sơ sáng kiến, Ban Khoa học và kỹ thuật Thành phố có nhiệm vụ sơ bộ nghiên cứu ý kiến đề nghị của đơn vị cơ sở và các sở, ngành sau đó phân loại và tùy theo yêu cầu, sẽ tổ chức xác nhận giá trị kinh tế, kỹ thuật dựa vào các viện nghiên cứu, viện thiết kế, các trường đại học hoặc các hội đồng khoa học và kỹ thuật chuyên ngành, trước khi đưa ra Hội đồng sáng kiến Thành phố xét và kiến nghị mức thưởng lên Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

CHƯƠNG III

TÀI CHÁNH - THỐNG KÊ – BÁO CÁO

A.- KINH PHÍ CHO HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN

KỸ THUẬT, HỢP LÝ HOÁ SẢN XUẤT

Điều 20

A.- KINH PHÍ CHO HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN KỸ THUẬT, HỢP LÝ HÓA SẢN XUẤT

Điều 20

a/ Các khoản chi cho hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất ở đơn vị cơ sở.

Trong công tác quản lý hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, các đơn vị cơ sở được phép chi các khoản sau đây :

-Thực hiện các biện pháp nhằm thúc đẩy hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất (tổ chức hội thi, hội nghị chuyên đề, mở lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ phụ trách công tác sáng kiến, tổ chức hội nghị tổng kết, triển lãm sáng kiến,..).

-Tổ chức thực nghiệm và áp dụng những sáng kiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất (chi phí về lao động, vật tư, thiết bị, năng lượng để thử nghiệm chế tạo mô hình, vật mẫu,...)

-Trả thưởng cho tác giả và những người tham gia thực hiện và áp dụng sáng kiến, kể các tiền thù lao cho những công lao động ngoài giờ.

b/ Nguồn kinh phí :

*Chi phí cho các hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất được trích từ :

-Kinh phí hành chính sự nghiệp,

-Quỹ khuyến khích phát triển sản xuất.

*Chi phí cho thực nghiệm và áp dụng sáng kiến được trích từ :

-Kinh phí áp dụng tiến bộ kỹ thuật (hoặc kinh phí nghiên cứu khoa học và kỹ thuật),

-Kinh phí hành chính sự nghiệp hoặc quỹ khuyến khích phát triển sản xuất.

* Kinh phí để khen thưởng sáng kiến dựa trên cơ sở tiền làm lợi qua áp dụng sáng kiến vào sản xuất, công tác, được hạch toán vào :

- Chi phí sản xuất (giá thành hoặc chi phí lưu thông),
- Chi phí hành chính sự nghiệp.

Điều 21.- Ở các sở, ngành và ban khoa học và kỹ thuật.

Các sở, ngành và Ban Khoa học và kỹ thuật Thành phố được phép chi cho các hoạt động nhằm thúc đẩy cải tiến khoa học và kỹ thuật trong phạm vi sở, ngành và thành phố. Các chi phí được trích từ kinh phí hành chính sự nghiệp.

Điều 22.- Lập dự toán và hạch toán

Trong từng thời kỳ kế hoạch, các sở, ngành, Ban Khoa học và kỹ thuật Thành phố và đơn vị cơ sở phải lập dự toán kinh phí và thanh toán, quyết toán các chi phí cho hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất theo các chế độ tài chính đã quy định.

B.- CHẾ ĐỘ THỐNG KÊ VÀ BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN KỸ THUẬT, HỢP LÝ HÓA SẢN XUẤT

Điều 23.- Thống kê, lưu trữ

Để việc quản lý các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất được chặt chẽ, có hệ thống, thuận tiện cho việc chỉ đạo và kiểm tra hoạt động, các cơ quan xí nghiệp cần xây dựng và lưu trữ hồ sơ thống nhất sau đây :

- Sổ đăng ký sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất của đơn vị theo mẫu 5.
- Sổ đăng ký sáng kiến đã được công nhận theo mẫu 6.
- Các bản đăng ký sáng kiến.
- Các bản tính toán tiền làm lợi hoặc dẫn giải lợi ích của sáng kiến.
- Các quyết định áp dụng và khen thưởng sáng kiến.
- Các văn bản về kế hoạch hóa hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất của đơn vị.
- Các văn bản khiếu nại và giải quyết khiếu nại.

Những hồ sơ nêu trên do cán bộ phụ trách công tác sáng kiến quản lý và lưu trữ tại phòng kỹ thuật của đơn vị.

Điều 24.- Chế độ báo cáo

- Các đơn vị cơ sở gửi báo cáo về ngành chủ quản trước ngày 15-7 trong năm đối với các báo cáo sơ kết và trước ngày 15-1 năm sau đối với báo cáo tổng kết.

- Các sở, ngành gửi báo cáo về Ban Khoa học và kỹ thuật Thành phố trước ngày 15-8 trong năm đối với báo cáo sơ kết và trước ngày 15-2 năm sau đối với báo cáo tổng kết.

Ban Khoa học và kỹ thuật Thành phố có trách nhiệm tổng hợp tình hình hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất và báo cáo tổng kết hàng năm lên Ủy ban nhân dân Thành phố và Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước.

CHƯƠNG IV

KHIẾU NẠI VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

Điều 25.- Khiếu nại

Tác giả các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất có quyền khiếu nại trong những trường hợp sau :

- Có tranh chấp về quyền tác giả (quyền tác giả chung).
- Không đồng ý với những lý do mà đơn vị nhận đăng ký nêu ra để từ chối việc công nhận sáng kiến.
- Quá chậm trễ trong việc xét duyệt, áp dụng sáng kiến, hoặc áp dụng không rộng rãi, không phổ biến sáng kiến cho đơn vị khác áp dụng.
- Tác giả không được tham gia vào quá trình thực nghiệm và chuẩn bị áp dụng sáng kiến của mình.
- Không đồng ý với mức thưởng theo quyết định của thủ trưởng đơn vị, trả thưởng chậm... và các vấn đề liên đến chế độ, chính sách khác đã được quy định trong các văn bản của Nhà nước về hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất.
- Không thống nhất với cách giải quyết của thủ trưởng đơn vị, Trường hợp này, tác giả sáng kiến được quyền khiếu nại lên thủ trưởng cấp trên trực tiếp của đơn vị. Khi khiếu nại, tác giả có quyền yêu cầu được xem các tài liệu kinh tế, kỹ thuật mà thủ trưởng đơn vị đã làm căn cứ để quyết định khi xét sáng kiến của mình (trừ những tài liệu thuộc phạm vi bí mật của Nhà nước).

Đơn khiếu nại gửi trực tiếp cho thủ trưởng đơn vị nơi đã nộp đăng ký.

Điều 26.- Giải quyết khiếu nại

Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm nghiên cứu ý kiến của Hội đồng sáng kiến cơ sở để giải quyết các đơn khiếu nại và thông báo kết quả cho người khiếu nại sau khi đã thống nhất ý kiến với thư ký Công đoàn cơ sở.

Người khiếu nại có thể tiếp tục gửi đơn lên Hội đồng sáng kiến Thành phố để Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giải quyết, nếu thấy chưa thỏa mãn.

Trong phạm vi cả nước, Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước có quyền quyết định cao nhất.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
VÕ THÀNH CÔNG

Thành phố Hồ Chí Minh
Đơn vị :
Số đăng ký (1) :
Ngày đăng ký (1) :

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ SÁNG KIẾN

Họ và tên người đề xuất :----- Nam hay nữ : -----
Trình độ văn hóa : ----- Tuổi : -----
Trình độ chuyên môn : -----
Chức vụ (hoặc cấp bậc) : -----
Đơn vị công tác : -----
Tên gọi sáng kiến : -----
Tình trạng hiện tại (ghi ngắn, gọn, rõ những khuyết nhược điểm chủ yếu) :-----

Nội dung của sáng kiến (ghi ngắn, gọn, đầy đủ bản chất của giải pháp) :-----

Hiệu quả dự định :-----

Đề nghị của người đề xuất (nếu có) :-----

Hồ sơ kèm theo (bản vẽ, sơ đồ, mô hình) nếu có :-----

Ngày tháng..... năm 197...

CHỮ KÝ CỦA NGƯỜI KHAI

Thành phố Hồ Chí Minh
Sở -----
Đơn vị -----
Số -----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN SÁNG KIẾN

Thủ trưởng đơn vị : -----
Chứng nhận ông (bà) : -----
Đơn vị công tác : -----
Là tác giả của sáng kiến : -----
Đăng ký ngày : -----
Số hiệu sáng kiến : -----

Ngày..... tháng năm 197....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Thành phố Hồ Chí Minh
Số -----
Đơn vị -----
Số -----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

QUYẾT ĐỊNH ÁP DỤNG SÁNG KIẾN

Thủ trưởng đơn vị -----

- Căn cứ vào quy định ----- của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc tổ chức và quản lý hoạt động cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất ;

- Căn cứ vào nhu cầu sản xuất, công tác ;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng sáng kiến -----

Của ông (bà) -----

Mang giấy chứng nhận sáng kiến số -----

vào sản xuất, công tác kể từ ngày -----

Các bộ phận sau đây có trách nhiệm áp dụng sáng kiến nêu trên -----

Ngày tháng năm 197....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Sở (Ngành) -----
Đơn vị -----
Số -----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

QUYẾT ĐỊNH KHEN THƯỞNG SÁNG KIẾN

Thủ trưởng đơn vị -----

- Căn cứ vào chế độ khen thưởng sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất của Hội đồng Chính phủ

- Căn cứ vào quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phân cấp quyền hạn quyết định mức thưởng cho thủ trưởng đơn vị ;

- Căn cứ vào kết quả áp dụng đáng kiến của ông mang giấy chứng nhận tác giả số

- Căn cứ vào đề nghị của Hội đồng sáng kiến ;

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU 1 - Thưởng cho ông (bà)-----

Đơn vị công tác -----

Là tác giả của sáng kiến nêu trên -----

Một số tiền là (viết bằng chữ) -----

ĐIỀU 2 - Các ông Trưởng phòng (1) -----

Và ông (bà) (2) -----

chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Ngày tháng năm 197...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(1) Tài vụ

(2) Tác giả sáng kiến

Thành phố Hồ Chí Minh
Sở (Ngành)-----
Đơn vị -----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO TỔNG HỢP, NỘI DUNG SÁNG KIẾN CỦA ĐƠN VỊ

(6 tháng, năm)

Số thứ tự	Họ và tên tác giả hoặc tập thể có sáng kiến	Nội dung chính của sáng kiến		Xếp loại sáng kiến	Số tiền làm lợi	MỨC THƯỞNG	GHI CHÚ
		Tình hình trước khi có sáng kiến	Tình hình sau khi có sáng kiến				

